

Số: 1572/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC GIÁM SÁT HẢI QUAN BẰNG HỆ THỐNG CAMERA TẠI ĐỊA ĐIỂM LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN CẢNG NỘI ĐỊA

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Hải quan ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 87/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về Thủ tục Hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 196/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc giám sát hải quan bằng camera tại địa điểm làm thủ tục hải quan cảng nội địa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1865/QĐ-TCHQ ngày 27/09/2011 của Tổng cục Hải quan Quy định về việc thí điểm giám sát hải quan bằng camera tại khu vực cảng nội địa (ICD) trên địa bàn Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai và các Quyết định hướng dẫn việc giám sát hải quan bằng camera tại khu vực cảng nội địa (ICD) do Cục Hải quan các tỉnh thành phố đã ban hành.

Điều 3. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố, thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- Lưu: VT, GSQL (5b).

Vũ Ngọc Anh

QUY ĐỊNH

VỀ VIỆC GIÁM SÁT HẢI QUAN BẰNG HỆ THỐNG CAMERA TẠI ĐỊA ĐIỂM LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN CẢNG NỘI ĐỊA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1572/QĐ-TCHQ ngày 17 tháng 5 năm 2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Quy định này hướng dẫn công tác giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và xe ô tô chuyên chở hàng hóa vào, ra địa điểm làm thủ tục hải quan cảng nội địa (sau đây gọi tắt là ICD) có trang bị hệ thống camera quan sát, camera nhận dạng.
- Hệ thống camera giám sát được trang bị tại các ICD gồm có camera nhận dạng và camera quan sát:
 - Camera quan sát để giám sát, thu nhận hình ảnh, truyền hình ảnh và lưu giữ hình ảnh tại các khu vực được quy định tại Mục II dưới đây.
 - Camera nhận dạng là hệ thống camera có chức năng chụp hình ảnh, nhận dạng số Container, biển kiểm soát xe ô tô và thời gian vận chuyển ra vào khu vực giám sát hải quan.
- Tại mỗi ICD được lắp đặt một hệ thống camera giám sát, có Trung tâm camera do bộ phận giám sát quản lý:
 - Trung tâm camera có nhiệm vụ chỉ huy, điều hành, quản lý hoạt động giám sát hải quan thông qua hệ thống camera;
 - Có chương trình phần mềm tích hợp (khi có điều kiện) với các chương trình quản lý nghiệp vụ hải quan (quản lý tờ khai, quản lý rủi ro, quản lý manifest...) để theo dõi hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ra vào khu vực ICD;

3.3. Trung tâm camera tự động giám sát 24 giờ/7 ngày, công chức thực hiện giám sát tại trung tâm camera theo thời gian làm việc của đơn vị. Việc bố trí trực theo ca, kíp, số lượng công chức làm việc do lãnh đạo Chi cục bố trí phù hợp với tình hình thực tế tại từng cửa khẩu. Đầu mỗi ca trực, công chức thực hiện giám sát tại trung tâm camera kiểm tra lại các dữ liệu hình ảnh đã được hệ thống camera giám sát tự động lưu trữ (của thời gian ngoài giờ hành chính). Trường hợp phát hiện dấu hiệu nghi vấn bất thường, báo cáo lãnh đạo Chi cục để xử lý theo quy định. Cuối mỗi ca, thực hiện bàn giao ca theo Mẫu 03 ban hành kèm Quyết định số 2385/QĐ-TCHQ ngày 29/10/2012 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng trang thiết bị chuyên dùng trong ngành Hải quan.

3.4. Trong trường hợp hệ thống camera bị hỏng chưa kịp khắc phục thì lãnh đạo Chi cục phải tăng cường công tác giám sát tuần tra của lực lượng giám sát cơ động, trường hợp cần thiết thì bố trí công chức giám sát trực tiếp; bố trí công chức kiểm tra, đối chiếu thông tin về số hiệu Container, biên kiểm soát phương tiện vận tải giữa hồ sơ hải quan và thực tế Container và phương tiện vận tải ra, vào ICD cho đến khi hệ thống camera trả lại hoạt động bình thường.

4. Xử lý hình ảnh và dữ liệu.

4.1. Hình ảnh nghi vấn trên camera phải được phát hiện và xử lý kịp thời;

4.2. Dữ liệu nhận dạng camera phải thu được đầy đủ các thông tin theo quy định tại Điểm 2.2, Mục I, Quy định này;

4.3. Hình ảnh và dữ liệu của camera giám sát được lưu giữ theo quy định tại Quyết định số 2385/QĐ-TCHQ ngày 29/10/2012 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng trang thiết bị chuyên dùng trong ngành Hải quan;

4.4. Hình ảnh, dữ liệu do camera ghi lại là cơ sở để xem xét xử lý các vụ việc có liên quan.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Nhiệm vụ của công chức giám sát tại Trung tâm camera.

1.1. Theo dõi trên màn hình camera giám sát.

1.2. Kiểm tra đối chiếu thông tin về số hiệu Container, biên kiểm soát phương tiện vận tải giữa hồ sơ hải quan với dữ liệu trong hệ thống do camera nhận dạng đưa vào.

1.3. Ký xác nhận biên bản và hồi báo cho hải quan cửa khẩu xuất/cửa khẩu nhập thông tin hàng chuyển cảng, chuyển cửa khẩu theo quy định.

1.4. Trường hợp có thông tin cảnh báo hoặc có nghi vấn vi phạm về giám sát hải quan (hàng không vào ICD hoặc hàng chưa làm thủ tục hải quan đã mang ra khỏi ICD...) thì:

- Trực tiếp hoặc phối hợp với công chức giám sát cơ động kiểm tra trực tiếp tại hiện trường nơi tập kết hàng hóa.

- Lập biên bản ghi nhận sự việc, chụp, in ảnh trên hệ thống camera lưu kèm để báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị.

1.5. Trước khi kết thúc ca trực, phải tiến hành rà soát dữ liệu lưu trữ của camera nhận dạng, nếu phát hiện dữ liệu không đầy đủ các thông tin thì công chức hải quan phải kịp thời cập nhật, bổ sung đầy đủ đồng thời tìm nguyên nhân và có biện pháp khắc phục.

1.6. Cập nhật các thông tin về lô hàng ra, vào cổng vào chương trình hoặc vào sổ theo dõi.

1.7. Việc thanh lý đối chiếu thông tin (container) hàng vào, hàng ra qua cổng ICD có thể do hệ thống tự động thực hiện hoặc do công chức theo dõi bằng sổ.

1.8. Trong ca trực nếu phát sinh các sự cố về hệ thống máy tính, chương trình hoặc hệ thống camera không hoạt động thì:

- Phải ghi sổ nhật ký theo dõi hoạt động của hệ thống camera giám sát Hải quan, vị trí camera, diễn biến cụ thể của các sự cố, các thông tin sau khi các sự cố được khắc phục;

- Báo cáo bằng văn bản đến Lãnh đạo Chi cục để chỉ đạo cán bộ quản trị mạng xử lý kịp thời các sự cố, vướng mắc phát sinh liên quan đến hệ thống camera.

2. Giám sát bằng camera đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đưa vào khu vực ICD qua cổng ICD:

2.1. Camera quan sát được lắp đặt để theo dõi toàn cảnh khu vực cổng ICD theo thời gian 24 giờ/7 ngày.

2.2. Camera nhận dạng được lắp đặt tại cổng ICD để nhận dạng số Container, biển kiểm soát xe ô tô chuyên chở hàng hóa từ ngoài đi vào cổng ICD và hệ thống tự động xác nhận ngày, giờ hàng đi vào cổng. Thời gian hoạt động theo thời gian làm việc của ICD. Ô tô qua cổng phải đảm bảo tốc độ, đúng làn đường quy định để camera nhận dạng có thể thu nhận được số Container và biển kiểm soát phương tiện vận tải.

a) Trường hợp hệ thống camera nhận dạng chưa tích hợp được với các chương trình quản lý nghiệp vụ hải quan (Quản lý tờ khai, E-manifest, Quản lý rủi ro, Quản lý hàng chuyển cửa khẩu...) và các chương trình quản lý của doanh nghiệp kinh doanh ICD:

Lưu dữ liệu trong hệ thống để phục vụ việc kiểm tra đối chiếu số hiệu Container, biển kiểm soát phương tiện vận tải trên hồ sơ và các việc có liên quan khi cần thiết.

b) Khi hệ thống camera nhận dạng được tích hợp với các phần mềm quản lý hải quan (Quản lý tờ khai, E-manifest, Quản lý rủi ro, Quản lý hàng chuyển cửa khẩu...) và các chương trình của doanh nghiệp kinh doanh ICD:

b.1. Hệ thống quản lý rủi ro tự động cung cấp thông tin cảnh báo đối với lô hàng, Container cần theo dõi, giám sát chặt chẽ trong quá trình tập kết tại kho bãi ICD hoặc thông tin yêu cầu kiểm tra, tái kiểm tra những Container có nghi vấn khi đưa vào ICD;

b.2. Dữ liệu về số Container của hệ thống camera nhận dạng tự động đối chiếu với dữ liệu tờ khai hàng xuất khẩu và lược khai hàng xuất để kiểm tra, đối chiếu, xác minh khi có nghi ngờ hoặc xác định số Container tồn trong kho bãi ICD và tự động xác nhận “Hàng đã qua khu vực giám sát hải quan” trên tờ khai hàng xuất khẩu trong hệ thống.

c) Trường hợp Container đưa vào ICD là Container rỗng:

Đối với ICD có điều kiện thì bố trí cổng riêng/làn đường riêng cho Container rỗng đi vào ICD hoặc chưa bố trí được cổng riêng/làn đường riêng cho Container rỗng đi vào ICD mà đi chung với Container có hàng hóa thì biện pháp giám sát thực hiện như điểm 2.2.a hoặc điểm 2.2.b mục này. Cửa Container rỗng phải được mở cánh bên phải và cố định an toàn khi ra vào cổng, để công chức Hải quan kiểm tra.

3. Giám sát bằng camera đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ trong ICD ra qua cổng ICD:

3.1. Camera quan sát được lắp đặt để theo dõi toàn cảnh khu vực cổng ICD theo thời gian 24 giờ/7 ngày.

3.2. Camera nhận dạng được lắp đặt tại cổng ICD để nhận dạng số Container, biển kiểm soát xe ô tô chuyên chở hàng hóa từ trong đi ra cổng ICD và hệ thống tự động xác nhận ngày, giờ hàng đi ra cổng. Thời gian hoạt động theo thời gian làm việc của ICD. Ô tô qua cổng phải đảm bảo tốc độ, đúng làn đường quy định để camera nhận dạng có thể lưu lại được số container và biển kiểm soát phương tiện vận tải.

a) Trường hợp hệ thống camera nhận dạng chưa tích hợp được với các chương trình quản lý nghiệp vụ hải quan (Quản lý tờ khai, E-manifest, Quản lý rủi ro, Quản lý hàng chuyển cửa khẩu...) và các chương trình của doanh nghiệp kinh doanh ICD:

Lưu dữ liệu trong hệ thống để phục vụ việc kiểm tra đối chiếu với lược khai hàng nhập khẩu và các việc có liên quan khi cần thiết.

b) Khi hệ thống camera nhận dạng được tích hợp với các phần mềm quản lý hải quan (Quản lý tờ khai, E-manifest, Quản lý rủi ro, Quản lý hàng chuyển cửa khẩu...) và các chương trình của doanh nghiệp kinh doanh ICD:

b.1. Hệ thống quản lý rủi ro tự động cung cấp thông tin cảnh báo đối với lô hàng, container cần theo dõi, giám sát chặt chẽ trong quá trình vận chuyển từ ICD đối với lô hàng, container chưa thông quan hoặc thông tin yêu cầu kiểm tra container ngay tại ICD;

b.2. Dữ liệu về số container của hệ thống camera nhận dạng tự động đối chiếu với dữ liệu tờ khai hàng nhập khẩu và lược khai hàng nhập (E-manifest) để kiểm tra, đối chiếu, xác minh khi có

nghe hoặc xác định số Container tồn trong kho bãi ICD và tự động xác nhận “Hàng đã qua khu vực giám sát” trên tờ khai hàng nhập khẩu trong hệ thống.

c) Trường hợp Container đưa ra ICD là Container rỗng:

Đối với ICD có điều kiện thì bố trí cổng riêng/làn đường riêng cho container rỗng đi vào ICD hoặc chưa bố trí được cổng riêng/làn đường riêng cho container rỗng đi vào ICD mà đi chung với container có hàng hóa thì biện pháp giám sát thực hiện như điểm 3.2.a hoặc điểm 3.2.b mục này. Cửa container rỗng phải được mở cánh bên phải và cố định an toàn khi ra vào cổng để công chức Hải quan kiểm tra.

d) Trường hợp cổng ICD có lắp đặt Barie điện tử:

d.1. Đối với cổng ICD có điều kiện thì cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh ICD thống nhất lắp đặt và sử dụng Barie điện tử để giảm thiểu việc bố trí người trực tiếp đóng mở Barie. Barie điện tử có phần mềm tích hợp được với các chương trình quản lý nghiệp vụ hải quan có liên quan và chương trình quản lý container của doanh nghiệp kinh doanh ICD;

d.2. Trước mắt thực hiện việc tích hợp dữ liệu container của doanh nghiệp kinh doanh ICD với Barie điện tử và hệ thống camera nhận dạng tại cổng ICD để Barie tự động mở khi container đưa ra ngoài;

d.3. Khi có điều kiện thì tích hợp dữ liệu số container trên hồ sơ hải quan khớp với lược khai hàng nhập (E-manifest) và dữ liệu trong hệ thống camera nhận dạng, dữ liệu quản lý container của doanh nghiệp kinh doanh ICD thì Barie điện tử tự động mở để vận chuyển container ra khỏi ICD.

4. Giám sát bằng camera quan sát đối với khu vực kiểm tra thực tế hàng hóa, khu vực tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ hải quan.

Hệ thống camera quan sát được lắp đặt để theo dõi toàn cảnh các khu vực kiểm tra thực tế hàng hóa, khu vực tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ hải quan, giám sát liên tục được đối tượng cần theo dõi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Cục Hải quan tỉnh, thành phố có ICD được lắp đặt hệ thống camera giám sát, Cục Công nghệ thông tin và thống kê hải quan, Cục Giám sát quản lý về hải quan, Cục Điều tra chống buôn lậu, Vụ Tài vụ quản trị có kế hoạch tổ chức thực hiện quyết định.

2. Cục Hải quan tỉnh, thành phố có ICD xây dựng quy chế phối hợp với đơn vị kinh doanh ICD đảm bảo những nội dung tối thiểu như sau:

a) Nguyên tắc chia sẻ thông tin;

b) Chế độ làm việc, trao đổi thông tin, xử lý vướng mắc phát sinh;

c) Quy định về làn đường, cổng ra vào, tốc độ của xe khi đi qua cổng;

d) Đảm bảo điều kiện hoạt động, an toàn, an ninh cho trang thiết bị.

3. Cục Hải quan tỉnh, thành phố định kỳ hàng quý báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của hệ thống camera giám sát gửi Tổng cục Hải quan (Cục Giám sát quản lý về Hải quan) theo các văn bản quy định của Tổng cục Hải quan.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền, Hải quan tỉnh, thành phố báo cáo kịp thời về Tổng cục Hải quan để được hướng dẫn giải quyết./.